

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 33/2019/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Giang Thị Vân A; Sinh năm 1987.
Nơi công tác: Trường trung học cơ sở PhN, huyện BM, tỉnh HG.
Nơi cư trú: Tổ 3 thị trấn YPh, huyện BM, tỉnh HG.
Nghề nghiệp: Cán bộ.

- Bị đơn: Anh Phan Văn T; Sinh năm 1983.
Nơi cư trú: BN, xã LN, huyện BM, tỉnh HG.
Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Giang Thị Vân A và anh Phan Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau

2.1. Quan hệ hôn nhân: Chị Giang Thị Vân A và anh Phan Văn T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Giang Thị Vân A và anh Phan Văn T thỏa thuận.

Chị Giang Thị Vân A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Phan Giang Trà M, sinh ngày 10/4/2008 và Phan Giang Tuệ Ch, sinh ngày 01/01/2014. Anh Phan Văn T không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn anh Phan Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung của vợ chồng: Chị Giang Thị Vân A và anh Phan Văn T tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Giang Thị Vân A tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn 150.000đồng được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng chị Giang Thị Vân A đã nộp tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Mê theo biên lai số 07104 ngày 01/8/2019, chị Giang Thị Vân A được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Anh Phan Văn T không phải chịu tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HG;
- VKSND huyện;
- UBND xã LN;
- Các đương sự (để thi hành);
- Chi cục THADS huyện (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Văn Công